|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI  **BAN SOẠN THẢO**  **DỰ ÁN LUẬT HÀNH CHÍNH CÔNG**  Số: 47/BC- BSTDALHCC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp ý kiến của Bộ, ngành, cơ quan trung ương,**

**địa phương và tiếp thu, giải trình của Ban soạn thảo**

**về dự án Luật Hành chính công**

Ngày 6/7/2018 Ban soạn thảo dự án Luật Hành chính công đã có Công văn số 26/CV-BSTDALHCC gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Luật Hành chính công và dự thảo Báo cáo Tổng kết, đánh giá thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến nội dung dự án Luật Hành chính công. Đến nay, có ***21 Bộ, ngành, cơ quan trung ương*** (gồm: *Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Ngoại giao, Y tế, Xây dựng, Công thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Chính phủ, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*) và ***24 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*** gửi văn bản góp ý dự thảo Luật Hành chính công (gồm: *Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Tuyên Quang, Lâm Đồng, Thanh Hóa, Bắc Ninh, Bắc Cạn, Đắc Lắc, Đắc Nông, Hưng Yên, Hòa Bình, Ninh Bình, Bắc Giang, Hà Giang, Nam Định, Hà Tĩnh, Đồng Nai, Lào Cai, Nghệ An, Cà Mau, Yên Bái, Long An, Bến Tre*).

Ban soạn thảo dự án Luật Hành chính công trân trọng báo cáo kết quả về việc tiếp thu, chỉnh lý và giải trình ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương đối với dự án Luật Hành chính công như sau:

**I.VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG**

**1. Về sự cần thiết xây dựng Luật Hành chính công**

Hầu hết các bộ, ngành và địa phương có văn bản tham gia ý kiến đều tán thành về sự cần thiết xây dựng dự án Luật Hành chính công trong tình hình hiện nay, nhằm thể chế hóa các Nghị quyết của Đảng (*nhất là Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức sự nghiệp công lập*), cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp 2013 và bảo đảm tính thống nhất, tính hiệu quả, tính khả thi của các thủ tục hành chính; sẽ góp phần khắc phục những bất cập trong xây dựng, thực hiện pháp luật hành chính công, tạo sự đồng bộ trong tổ chức hoạt động của cơ quan hành chính, gỡ bỏ những khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp. Luật nếu được ban hành và đi vào thực tiễn sẽ là bước tiến trong xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam bởi đây là luật khung điều chỉnhcác mối quan hệ và trách nhiệm giữa các cơ quan nhà nước với nhau, giữa các cơ quan nhà nước, các tổ chức được nhà nước ủy quyền với cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp bên ngoài trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công, tạo hành lang pháp lý, bảo đảm cho hoạt động của cơ quan nhà nước, hoạt động thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với quy định. Bên cạnh đó, việc ban hành Luật Hành chính công còn tạo cơ hội cải cách mạnh mẽ mối quan hệ phối hợp nội bộ của các cơ quan nhà nước trong giải quyết các công việc liên quan đến tổ chưc,s cá nhân; tạo điều kiện để xã hội hóa hoạt động cung ứng dịch vụ công, từ đó giảm gánh nặng nhân sách nhà nước; từ đó khắc phục khoáng trống trong luật đối với một số vấn đề của hành chính công đang được quy định tại những văn bản dưới luật mà chưa được quy định trong luật như dịch vụ công, dịch vụ công ích, hiện đại hóa hành chính. Vì vậy, việc xây dựng, ban hành Luật Hành chính công hiện nay có ý nghĩa rất quan trọng và cần thiết [[1]](#footnote-1).

*-Ban soạn thảo xin được tiếp thu các ý kiến trên đây để bổ sung vào Tờ trình dự án Luật.*

**2. Một số vấn đề chung**

Hầu hết các bộ, ngành và địa phương đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng của Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự án Luật Hành chính công trong việc rà soát hệ thống pháp luật, chuẩn bị hồ sơ trình dự án Luật đầy đủ, công phu, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Có ý kiến cho rằng “Ban soạn thảo đã có tổng kết về hoạt động của nền hành chính, nhưng những đánh giá về kết quả/hạn chế trong các quy định của pháp luật, những vấn đề của nền hành chính cần phải điểu chỉnh bằng luật hoặc những vấn đề đòi hỏi từ thực tiễn quản lý nhà nước và yêu cầu của tổ chức, cá nhân đối với nền hành chính cần thiết phải đặt ra những nguyên tắc, chuẩn mực, giới hạn, quy trình, thủ tục thực hiện và trách nhiệm cụ thể của cơ quan nhà nước…vẫn cần tiếp tục được làm sáng tỏ và thuyết phục để làm cơ sở cho sự cần thiết ban hành Luật” (Bộ Tư pháp).

*Ban soạn thảo xin được tiếp thu ý kiến này sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan hữu quan hoàn thiện Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật trong lĩnh vực này để làm rõ hơn tính cấp thiết của việc xây dựng, ban hành Luật.*

- Về kỹ thuật soạn thảo văn bản: đề nghị Ban soạn thảo rà soát, chỉnh lý các quy định để bảo đảm quy định rõ ràng, thống nhất, tránh trùng lắp giữa tên các điều khoản, giữa nội dung các điều. Đồng thời chỉnh lý một số quy định để bảo đảm ngôn ngữ sử dụng trong dự thảo Luật chính xác, phổ thông, rõ ràng, dễ hiểu, quy định rõ nội dung điều chỉnh, bảo đảm quy định không mang tính tuyên ngôn, khẩu hiệu, như "cửa quyền, sách nhiễu" (khoản 1 Điều 5); "để quy trách nhiệm chi trả mọi chi phí…" (khoản 2 Điều 15); "phát huy vai trò chủ đạo, vị trí then chốt, bản chất tốt đẹp" (khoản 4 Điều 17) ( Bộ Tư pháp).

*Ban soạn thảo xin tiếp thu ý kiến góp ý này, đã chỉnh sửa một phần và sẽ tiếp tục chỉnh lý dự thảo Luật trong thời gian tới.*

**II. VỀ CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**1. Về tên gọi của Luật.**

***a) Đồng ý với tên gọi của dự án là Luật Hành chính công,*** gồm các đơn vị:Ngoại giao, Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và đầu tư, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam; UBND các tỉnh: Bắc Cạn, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Tuyên Quang, Lâm Đồng, Thanh Hóa, Bắc Ninh, Đắc Lắc, Đắc Nông, Hưng Yên, Hòa Bình, Ninh Bình, Bắc Giang, Hà Giang, Cần Thơ.

***b) Không đồng ý với tên gọi***, gồm các đơn vị: Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, UBND các tỉnh Quảng Ngãi, Đồng Nai, Nghệ An vì tên gọi quá rộng so với phạm vi điều chỉnh và khái niệm về hành chính công. Đề nghị nghiên cứu để đổi tên của dự án luật cho phù hợp với phạm vi điều chỉnh.

***c) Ý kiến khác***

So với dự kiến ban đầu, nội dung quy định của dự án luật đã thay đổi nhiều, theo hướng chỉ tập trung vào 03 nhóm vấn đề là thủ tục hành chính, dịch vụ công, trách nhiệm, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan. Do đó, tên của của dự án Luật nên được điều chỉnh cho phù hợp với phạm vi điều chỉnh. Có thể đổi tên thành “Luật thủ tục hành chính và dịch vụ công” (Văn phòng Chính phủ).

- So với dự thảo Luật trước đây điều chỉnh gồm 6 nội dung thì trong phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật hiện nay còn 03 vấn đề : (1) Thủ tục hành chính; (2) Quản lý nhà nước về dịch vụ công và cung ứng dịch vụ công; (3) Mối quan hệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện hành chính công; bỏ các nội dung về nguyên tắc chung của hành chính công; Chính phủ điện tử trong hành chính công; Kiểm soát hành chính công. Với phạm vi điều chỉnh thu gọn như trên sẽ tạo nên sự chưa thống nhất với khái niệm "hành chính công" và chưa phù hợp với tên dự thảo Luật; hơn nữa, để nền hành chính hoạt động hiệu lực, hiệu quả, pháp luật hành chính công cần được tiếp tục hoàn thiện, trong đó đặc biệt là hoàn thiện pháp luật về cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công, ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình hành chính, cung cấp thông tin và trách nhiệm giải trình của nền hành chính, quản lý nguồn lực hiệu quả (Bộ Tư pháp); đề nghị xem xét mở rộng phạm vi điều chỉnh dự thảo Luật đảm bảo bao quát toàn diện hơn, phù hợp tên gọi dự thảo Luật Hành chính công (UBND tỉnh Phú Yên).

*Về vấn đề này, Ban soạn thảo xin đề nghị trước mắt cho giữ tên gọi là Luật Hành chính công như tên luật được ghi trong Nghị quyết về chương trình xây dựng, luật,pháp lệnh năm 2017 và năm 2018 đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội trình Quốc hội thông qua. Ban soạn thảo đã nêu trong Tờ trình xin ý kiến Chính phủ về tên Luật là “Luật thủ tục hành chính và dịch vụ công”; nếu được Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo, Ban soạn thảo tiếp tục trình xin ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quốc hội và các cơ quan có liên quan.*

**2. Chương 1. Những quy định chung**

***1. Điều 1. Phạm vi điều chỉnh***

*a) Nhất trí với phạm vi điều chỉnh*, gồm các bộ, ngành, cơ quan trung ương và các địa phương: Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Thông tin - Truyền thông, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; UBND các tỉnh: Vĩnh Phúc, Tuyên Quang, Lâm Đồng, Thanh Hóa, Bắc Ninh, Quảng Ngãi, Đắc Lắc, Nam Định, Hòa Bình, Ninh Bình, Bắc Giang, Hà Giang…

*b) Không nhất trí với phạm vi điều chỉnh*: Không có

*c) Không có ý kiến:* Đài truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam. UBND các tỉnh: Bắc Cạn, Quảng Ninh, Đắc Nông, Hưng Yên.

*d) Ý kiến khác*: Hiện nay cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã và đang tác động tích cực đến đời sống kinh tế - xã hội không chỉ ở nước ta mà còn toàn thế giới do vậy đề nghị bổ sung quy định về Chính phủ điện tử vào phạm vi điều chỉnh của dự thảo (UBND tỉnh Nam Định).

- Có 03 cách tiếp cận để xây dựng nội dung và phạm vi điều chỉnh, đó là:

*Một là,* Luật Hành chính công sẽ quy định những nguyên tắc chung nhất để làm cơ sở cho các luật chuyên ngành đi theo quỹ đạo chung, theo mục tiêu cải cách và hiện đại hóa nền hành chính, trong đó Luật Hành chính công đóng vai trò là luật chung và đặt ra các nguyên tắc có tính chất chi phối xây dựng, sửa đổi, bổ sung các đạo luật có liên quan đến hoạt động hành chính. Nếu theo hướng này, cần xử lý hài hòa mối quan hệ giữa luật này và các luật khác có liên quan đến hoạt động hành chính công - là hoạt động rất rộng, được nhiều luật, văn bản dưới luật điều chỉnh.

*Hai là,* Luật Hành chính công tập trung vào xử lý một số vấn đề mà chưa có luật điều chỉnh và thuộc các vấn đề trọng tâm của cải cách hành chính. Theo hướng này, luật có thể điều chỉnh chi tiết mà không chỉ dừng ở các nguyên tắc chung như cách thứ nhất. Với cách tiếp cận này, Luật cần xử lý triệt để một số vấn đề pháp luật còn đang điều chỉnh ở nhiều văn bản với nhiều cấp độ khác nhau, nhưng lại rất cần có sự can thiệp bằng luật, như vấn đề cải cách thủ tục hành chính; đổi mới cung ứng dịch vụ công; trách nhiệm giải trình và minh bạch hóa hoạt động hành chính công; xây dựng Chính phủ điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin nhằm hiện đại hóa nền hành chính. Theo đó, Luật Hành chính công sẽ quy định cụ thể về những vấn đề trên như các đạo luật chuyên ngành mà không phải là tính chất của một luật khung.

*Ba là,* Luật Hành chính công vừa quy định các nguyên tắc chung của hoạt động hành chính công, vừa quy định các vấn đề rất cụ thể mà hệ thống pháp luật chưa có luật điều chỉnh và vấn đề đó cần thiết phải được điều chỉnh bằng luật.

Do đó, đề nghị Ban soạn thảo nêu rõ trong Tờ trình cách tiếp cận/quan điểm của Ban soạn thảo, trên cơ sở đó, cần thể hiện thống nhất trong dự thảo luật về phạm vi điều chỉnh, nội dung, bố cục các chương, điều, kỹ thuật thiết kế các quy định của dự thảo Luật (Bộ Tư pháp).

*Ban soạn thảo xin giải trình như sau: Dự thảo luật ngày 17/7/2017 có một chương quy định về Chính phủ điện tử, sau khi xin ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các bộ ngành, địa phương thì có nhiều ý kiến đề nghị thu hẹp phạm vi điều chỉnh, có những ý kiến đề nghị không quy định Chương Chính phủ điện tử. Tiếp thu các ý kiến này, Ban soạn thảo đã thu hẹp phạm vi điều chỉnh (chỉ quy định thủ tục hành chính, dịch vụ công, trách nhiệm, mối quan hệ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công) và không quy định Chương Chính phủ điện tử, Kiểm soát hành chính công, hợp đồng hành chính công. Do đó, Ban soạn thảo đề nghị cho giữ nguyên phạm vi điều chỉnh của dự án luật như dự thảo đã trình.*

- Khoản 2 quy định: “ các vấn đề khác của hành chính công” là những vấn đề nào?( Bộ Tài nguyên và Môi trường).

*Ban soạn thảo xin giải trình như sau: Các vấn đề khác của hành chính công còn rất nhiều vấn đề có liên quan như xây dựng thể chế, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tài sản công, tài chính công… ; những vấn đề này đã được các luật hiện hành quy định và đang thực hiện.*

***2. Điều 2. Đối tượng áp dụng***

- Đề nghị làm rõ đối tượng áp dụng ở Điều 2 cũng như nội dung các điều quy định tại chương II, III, IV của dự thảo cho phù hợp với phạm vi điều chỉnh; Đề nghị rà soát lại thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản (Bộ Khoa học và Công nghệ).

Điều 2 dự thảo Luật quy định đối tượng áp dụng của Luật là "cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có liên quan trong thực hiện hành chính công". Tuy nhiên, quy định này còn chưa thể hiện rõ chủ thể chịu sự tác động (điều chỉnh) của Luật, theo đó, Luật này chỉ điều chỉnh đối với cơ quan hành chính nhà nước hay bao gồm cả các chủ thể khác trong tổ chức bộ máy nhà nước hoặc không thuộc hệ thống tổ chức hành chính nhưng cung ứng dịch vụ công và thực hiện nhiệm vụ công theo ủy quyền của cơ quan hành chính ... Do đó, để bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng của văn bản/chính sách, luật, dự thảo Luật cần liệt kê đầy đủ đối tượng điều chỉnh bao gồm những chủ thể cụ thể nào (Bộ Tư pháp).

*Tiếp thu ý kiến này, Ban soạn thảo đã bổ sung quy định vào Điều 2 Áp dụng luật như trong dự thảo ngày 28/7/2018.*

***3. Điều 3. Giải thích thuật ngữ:***

- Đề nghị rà soát lại các khái niệm để không quy định lại các nội dung này đã được quy định ở văn bản pháp luật khác (Bộ Tài chính);

- Đề nghị rà soát lại đoạn cuối khoản 3 để bổ sung thêm cụm từ “..và các dịch vụ khác” (Bộ Y tế).

- TTHC là một phần của dịch vụ Hành chính công, do vậy cần làm rõ mối liên hệ giữa hai khái niệm này ( Bộ thông tin và Truyền thông)

- Cần làm rõ khái niệm: “ Đơn vị sự nghiệp công”, “ Ủy quyền” (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt nam);

- Xem lại định nghĩa “ Quyết định hành chính” để phù hợp với Luật Khiếu nại năm 2011 (Đài Truyền hình Việt Nam);

- Khoản 4 không nên liệt kê các loại dịch vụ hành chính công, vì việc liệt kê sẽ không bao hàm hết và không đầy đủ hết các công việc của cơ quan và người có thẩm quyền (UBND tình Lâm Đồng);

- Đề nghị xem xét lại nội dung khoản 4 về khái niệm “ dịch vụ hành chính công”. Theo đó, cụm từ “ lấy thu bù chi” không phù hợp với mục tiêu của dịch vụ hành chính công là thực thi pháp luật không vì mục tiêu lợi nhuận ( Bộ Nội vụ).

- Khoản 5: Đề nghị bổ sung thêm lĩnh vực các lĩnh vực kiến trúc, xây dựng, thương binh – xã hội (UBND tỉnh Lâm Đồng);

- Xem lại khoản 6 về “ Dịch vụ công ích” với khoản 1 Điều 30 vì chưa thống nhất (UBND tỉnh Tuyên Quang);

- Dịch vụ hành chính công là hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, vậy Dịch vụ sự nghiệp công và Dịch vụ công ích có vì mục tiêu lợi nhuận không đề nghị làm rõ (UBND tỉnh Thanh Hóa);

- Đề nghị tích hợp các cụm từ giải thích tại các khoản 4, 5, 6 vào khoản 3 để bảo đảm lôgic và người đọc dễ hiểu. Tương tự như vậy nên tích hợp các khoản 10, 11 vào khoản 9 (UBND tỉnh Bắc Ninh);

- Tại khoản 6 cần làm rõ: “… tư vấn cái gì?..” vì mâu thuẫn với khoản 1 Điều 27 Luật trợ giúp pháp lý – Luật trợ giúp pháp lý không nói như vậy. Mặt khác đề nghị xem lại một số thuật ngữ vì đã được giải thích ở các luật chuyên nghành (UBND tỉnh Đắc Nông).

- Khoản 7 không tương thích với khoản 3, đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp. Khoản 11; khái niệm Quyết định hành chính không phù hợp với Luật Khiếu nại và Luật Tố tụng hành chính đề nghị chỉnh sửa để bảo đảm sự đồng nhất (Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Khoản 7, đề nghị sửa đổi nội dung quy định về phân loại dịch vụ công trực tuyến để phù hợp với khái niệm đã được quy định tại các văn bản pháp luật khác. Cụ thể, sửa đổi nội dung: “ Được phân loại thành dịch vụ công trực tuyến cấp độ 1, 2, 3, 4” thành: “Được phân loại thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2, 3, 4” (UBND tỉnh Hà tĩnh);

- Khoản 10 nên bổ sung từ “ lao động” vào từ “ người” và nên thống nhất cách quy định tại khoản 11 với khoản 1 Điều 13 về Quyết định hành chính (Bộ Ngoại giao).

- Khoản 2, đề nghị sửa thành: “… cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan đó quy định…” (UBND tỉnh Hà Giang).

- Đề nghị xem lại định nghĩa về Quyết định hành chính vì nội dung trong dự thảo Luật không bao quát hết nội hàm của quyết định hành chính (UBND tỉnh Đồng Nai).

*Ban soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Luật ngày 28/7/2018 và sẽ tiếp tục chính lý trong thời gian tới.*

***4. Về mối quan quan hệ giữa dự thảo Luật hành chính công với các luật khác, quy định pháp luật có liên quan***

Dự thảo luật hành chính công có liên quan đến nhiều luật, văn bản pháp luật khác, nhưng dự thảo luật không có quy định về nguyên tắc áp dụng luật hành chính công, như vậy sẽ dẫn đến sự chồng chéo, khó khả thi, có thể gây vướng mắc khi thực hiện (Văn phòng Chính phủ).

*Ban soạn thảo đã tiếp thu bổ sung quy định tại Điều 2 dự thảo Luật ngày 28/7/2018.*

***5. Điều 4. Các nguyên tắc chung của thủ tục hành chính và dịch vụ công***

- Đồng ý như Dự thảo: các bộ: Tài chính, Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, UBND các tỉnh: Bắc Cạn, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Tuyên Quang, Lâm Đồng, Bắc Ninh, Quảng Ngãi, Đắc Lắc. Riêng UBND tỉnh Thanh Hóa đồng ý, song đề nghị bổ sung một số cụm từ “ ..văn hóa” vào khoản 3; cụm từ “ nhiệm vụ vào khoản 7” và nhập khoản 4 và 6 thành một vì nội dung liên quan chặt chẽ với nhau.

- Không đồng ý: Đề nghị bỏ quy định tại khoản 1 vì đây là nguyên tắc bắt buộc chung đối với mọi lĩnh vực và mọi chủ thể (Bộ Công thương).

- Việc quy định một điều về nguyên tắc chung đối với thủ tục hành chính và dịch vụ công là chưa phù hợp với tên gọi của Luật là Luật hành chính công( Bộ Tư pháp).

- Không có ý kiến: Bộ Xây dựng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Truyền hình Việt Nam.

*Trên cơ sở các ý kiến nêu trên, Ban soạn thảo đã đổi tên Điều 4 thành “Điều 4. Nguyên tắc chung đối với thủ tục hành chính và dịch vụ công” đồng thời rà soát, chỉnh lý các quy định tại Điều này chính xác hơn như dự thảo ngày 21/7/2018 đã trình.*

***6. Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm***

- Cần quy định rõ chủ thể của các hành vi này là cơ quan, tổ chức, cá nhân nào? (Bộ Tài chính).

- Đề nghị tách vấn đề phân biệt đối xử về giới tại điểm h khoản 1 để quy định thành một khoản riêng( Bộ Ngoại giao)

- Đề nghị gộp khoản 3, 4, 6 để viết gọn lại thành một khoản( Bộ Y tế).

- Đề nghị gộp khoản 4 và 6 thành một khoản (Bộ Thông tin và truyền thông)

- Quy định “..buộc phải từ chức” ở điểm b khoản 2 Điều 44 khi có các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, 6, 7 và 8 điều này mâu thuẫn với quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Mặt khác chỉ người giữ chức vụ thì buộc phải từ chức, còn người không giữ chức vụ gì nhưng vi phạm thì từ chức thế nào? Đề nghị chính sửa để bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa các luật (UBND tỉnh Bắc Ninh, Quảng Ninh).

- Đề nghị bỏ cụm từ: “phân biệt về giới” quy định tại khoản 2 vì việc thực hiện hành chính công không liên quan đến giới tính (UBND tỉnh Nam Định).

- Khoản 5 quy định như dự thảo là chưa rõ, cần làm rõ hơn ( UBND tỉnh Bắc Giang).

- Khoản 6, quy định nghiêm cấm hành vi “yêu cầu bổ sung tài liệu không thuộc thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật”. Tuy nhiên, hành vi này thuộc nội dung của hành vi được quy định tại khoản 4 “ đặt ra thủ tục hành chính trái quy định của pháp luật”. Vì vậy, đề nghị chỉnh sửa để tránh trùng lặp( UBND tỉnh Hà Tĩnh).

*Ban soạn thảo đã chỉnh lý lại nội dung điều này theo hướng tách thành hai nhóm hành vi bị cấm đối với hai nhóm chủ thể khác nhau. Đó là(i) nhóm hành vi bị cấm đối với cá nhân, tổ chức có thẩm quyền hoặc được giao ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công( gồm 08 loại hành vi) và (ii) nhóm hành vi bị cấm đối với tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính và dịch công( gồm 06 loại hành vi). Một số ý kiến góp ý cụ thể Ban soạn thảo tiếp tục nghiên cứu tiếp thu khi chỉnh lý dự thảo luật.*

**3. Chương II. Thủ tục hành chính**

1) Đề nghị rà soát lại các quy định của chương này để tạo sự thống nhất và đồng bộ với các quy định về thủ tục hành chính của các luật chuyên ngành (ví dụ thủ tục thành lập các cơ quan hành chính nhà nước phải thống nhất với Luật tổ chức Chính phủ, Luật tổ chức chính quyền địa phương (Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).

*Tiếp thu ý kiến này, Ban soạn thảo đã và đang tiếp tục rà soát các quy định của Chương 2 để bảo đảm thống nhất với các quy định của các luật hiện hành.*

2) Đề nghị bổ sung quy định về cơ chế, chính sách về thủ tục hành chính nhằm khuyến khích, tăng cường xã hội hóa việc cung ứng dịch vụ hành chính công ( UBND tỉnh Đắc Nông).

- Đề nghị bổ sung thêm 01 điều với nội quy định về việc tiếp nhận, xử lý ý kiến phản ánh, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính. Vì đây là nội dung quan trọng để đánh giá chất lượng củ dịch vụ hành chính công (UBND tỉnh Hà Tĩnh).

***-*** Hiện nay, thủ tục hành chính đã được quy định trong các đạo luật chuyên ngành và ở một số văn bản dưới luật, hơn nữa, thực hiện theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và các Nghị định sửa đổi Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, hiện nay hầu hết thủ tục hành chính đều được quy định trong các luật và nghị định, trừ trường hợp được Luật giao và được kiểm soát rất chặt chẽ. Do đó, việc quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo Luật này cần được xác định rõ sẽ điều chỉnh vấn đề gì và khác biệt với các quy định hiện hành như thế nào (Bộ Tư pháp)

*Ban soạn thảo ghi nhận ý kiến này để nghiên cứu tiếp thu khi chỉnh lý dự thảo luật hành chính công.*

***3. Điều 6. Yêu cầu quy định thủ tục hành chính***

- Nội dung điều này giống quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính. Đề nghị xem xét lại nội dung tránh sự trùng lặp với các quy định của văn bản pháp luật hiện hành (UBND tỉnh Thanh Hóa).

*Tiếp thu ý kiến này, Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu tiếp thu và rà soát khi chỉnh lý dự thảo luật để bảo đảm không trùng lặp với các quy định của pháp luật hiện hành.*

- Khoản 1 thay cụm từ “ dễ hiểu” bằng câu: “..xác định rõ trình tự thực hiện, trách nhiệm, thời gian giải quyết của các cơ quan tham gia giải quyết thủ tục hành chính” (UBND tỉnh Hà Giang).

*Ban soạn thảo đã tiếp thu ý kiến này và chỉnh lý trong dự thảo luật hành chính công ngày 21/7/2018.*

- Khoản 3, đề nghị thay cụm từ “ nội dung” bằng cụm từ “ quy định”( Bộ Nội vụ).

- Điều này được xây dựng từ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về Kiểm soát thủ tục hành chính song còn thiếu một số nội dung, như vậy những nội dung thiếu sẽ được quy định ở đâu? (UBND tỉnh Nghệ An).

*Ban soạn thảo xin ghi nhận các ý kiến này để nghiên cứu, tiếp thu khi chỉnh lý dự thảo luật hành chính công.*

***4. Điều 7. Yêu cầu thực hiện giải quyết thủ tục hành chính***

Khoản 4, quy định cứng như vậy không khả thi đối với những vùng khó khăn hoặc không đáp ứng được các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và khoản 7 bỏ từ “ các ” tại dòng cuối cùng (Bộ Nội vụ).

*Ban soạn thảo xin ghi nhận ý kiến này để nghiên cứu khi chỉnh lý dự thảo luật hành chính công.*

***5. Điều 8. Trình tự các thức thực hiện, hồ sơ và các điều kiện bảo đảm thực hiện thủ tục hành chính.***

- Tên Điều 8 không phù hợp, vì từ khái niệm “ thủ tục hành chính” đã bao gồm trình tự, cách thức, hồ sơ, điều kiện…rồi; Kết cấu của điều này nên tách thành 4 khoản riêng là: (i) tên thủ tục hành chính,(ii trình tự thực hiện, (iii) cách thực thực hiện, (iv) các điều kiện bảo đảm( Bộ Nội vụ).

*Ban soạn thảo xin ghi nhận các ý kiến này để nghiên cứu khi chỉnh lý dự thảo luật hành chính công.*

- Khoản 2, đề nghị viết lại như sau: “..thông qua một hoặc kết hợp nhiều phương thức sau:…”( Bộ Thông tin và truyền thông).

- Nên bổ sung vào khoản 3: các loại giấy tờ, thông tin như: CMT, sơ hộ khẩu, mã số định danh cá nhân( Viện Hàn lâm Khoa học - Công nghệ Việt nam).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

- Điểm a khoản 4: cần quy định thời hạn theo ngày làm việc hoặc theo giờ. ( UBND tỉnh Thanh Hóa).

*Ban soạn thảo đã tiếp thu ý kiến này trong dự thảo luật ngày 28/7/2018 và sẽ tiếp tục chỉnh lý trong dự thảo luật trong thời gian tới*

***6. Điều 9. Công khai thủ tục hành chính:***

- Tên điều và nội dung điều này không khớp với nhau. Tên điều là “ công khai..” nhưng nội dung có cả công khai và công bố( UBND tỉnh Nghệ An).

*Ban soạn thảo đã tiếp thu ý kiến này (bỏ khoản 3 công bố thủ tục hành chính, vì đưa vào đây thừa) và sửa lại như dự thảo luật ngày 21/7/2018.*

- Đề nghị bổ sung hình thức công khai, công bố thủ tục hành chính ( Bộ Tài chính). Đề nghị sửa lại tên gọi là “ Công bố và công khai thủ tục hành chính ”( Bộ Công thương). Điều này xác định cơ quan hành chính nhà nước có quyền công bố công khai thủ tục hành chính vậy Luật Khiếu nại, Luật Xử lý vi phạm hành chính có chứa đựng các thủ tục hành chính thì cơ quan nào sẽ công bố công khai? (Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam).

*Ban soạn thảo xin giải trình về vấn đề này như sau: Theo quy định của pháp luật thì thủ tục hành chính được quy định trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật (từ luật cho đến các thông tư…)đối với luật, pháp lệnh trong đó có chứa đựng thủ tục hành chính thì do Chủ tịch nước công bố; còn các thủ tục hành chính quy định trong các văn bản pháp luật khác thì tùy theo loại văn bản mà pháp luật giao cho những người có thẩm quyền công bố. Do đó Luật hành chính công không nên quy định thêm về công bố thủ tục hành chính vì sẽ trùng lặp với quy định của pháp luật hiện hành.*

- Khoản 1 đề nghị sửa từ “… trước” thành từ “ sau…”( UBND tỉnh Nam Định).

*Ban soạn thảo nhận thấy quy định ở khoản 1 là phù hợp với pháp luật hiện hành, do đó không nên sửa lại.*

- Điểm a khoản 3, đề nghị viết lại thành: “…có trách nhiệm công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính”( UBND tỉnh Bắc Giang).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

- Khoản 2, đề nghị bổ sung “ ..cập nhật, đăng tải thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh..” và điểm b khoản 3, đề nghị sửa thành “.. chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công bố thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của điạ phương”. Đề nghị bổ sung một điều về cơ chế kiểm soát thủ tục hành chính( UBND tỉnh Hà Giang).

- Khoản 2, đề nghị sửa lại như sau: “ Thủ tục hành chính được công khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, giải quyết…sử dụng” (UBND tỉnh Hà Tĩnh).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***7*. *Điều 10. Kiểm soát thủ tục hành chính*:**

- Khoản 1 nên làm rõ ai đánh giá? bản thân người ban hành hay là người khác, cách thức đánh giá, đánh giá thủ tục về mặt thể chế hay về mặt thực hiện? (Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam).

- Khoản 2 cụm từ cá nhân chưa rõ là chỉ đối tượng cụ thể nào?( UBND tỉnh Nam Định)

- Khoản 2, quy định như dự thảo là chưa thỏa đáng vì kiểm soát thủ tục hành chính chỉ là một hoạt động nằm trong nhiệm vụ cải cách, đề nghị cân nhắc để quy định lại cho phù hợp (Bộ Nội vụ).

*Ban soạn thảo xin ghi nhận các ý kiến này để nghiên cứu khi chỉnh lý dự thảo luật hành chính công.*

***8. Điều 11. Đánh giá giải quyết thủ tục hành chính***

Cần làm rõ thẩm quyền đánh giá về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (Bộ Tài nguyên và Môi trường)

*Về vấn đề này, Ban soạn thảo có đề nghị Chính phủ quy định về thẩm quyền, trách nhiệm, tiêu chí đánh giá giải quyết thủ tục hành chính (bao gồm chất lượng giải quyết) như tại khoản 5 Điều 11 của dự thảo luật.*

*9*. *Điều 12. Trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính*

- Điểm d khoản 2 quy định như thế này là không đúng vì có nhiều trường hợp người đi làm thủ tục hành chính chỉ là đăng ký hoặc đề nghị và được ghi nhận không có qyết định hành chính nào cả? (Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam).

- Nội dung điều này chỉ quy định chủ thể là cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính. Đề nghị bổ sung thêm chủ thể là “tổ chức” để phù hợp với Điều 5 và 11 (UBND tỉnh Bắc Ninh).

- Điểm a khoản 2, đề nghị quy định thời gian giải quyết là: “ 05 ngày làm việc”( UBND tỉnh Hưng Yên).Phải quy định rõ 05 ngày làm việc nhưng tính từ thời điểm nào? (UBND tỉnh Hà Tĩnh).

- Nên tách bạch giữa nhiệm vụ và trách nhiệm quy định ở điều này và Điều 15. Theo đó nội dung về trách nhiệm thì chuyển sang chương IV( Bộ Nội vụ).

- Đề nghị chỉnh sửa vì điều này chưa dự liệu các vấn đề phát sinh trong thực tiễn( UBND tỉnh Nghệ An).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***10. Điều 13. Ban hành quyết định hành chính để giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công***

Đề nghị quy định rõ hơn, cụ thể hơn về trình tự, thủ tục ban hành, sửa đổi, bổ sung, đính chính, gia hạn, bãi bỏ, hủy bỏ quyết định hành chính (UBND tỉnh Bắc Ninh).

- Đề nghị bổ sung một khoản quy định về các loại Quyết định hành chính trong giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công, để phân biệt với các loại quyết định hành chính khác( Bộ Nội vụ).

- Nội dung điều này chưa bảo đảm tính khả thi vì những tổ chức và cá nhân này không dễ có đủ thông tin và tư liệu( UBND tỉnh Nghệ An)

*Ban soạn thảo đã bổ sung vào dự thảo Luật ngày 28/7/2018 và sẽ tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***11. Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính***

Đề nghị bổ sung quy định “được tham gia đánh giá chất lượng, thủ tục hành chính” (Bộ Tài chính).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

- Đề nghị thiết kế nội dung điều này thành 02 khoản riêng; một khoản quy định về quyền và một khoản quy định về nghĩa vụ để dễ theo dõi( UBND tỉnh Hà Tĩnh).

***14. Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để xảy ra sai sót trong việc giải quyết thủ tục hành chính***

Quy định này là cần thiết để bảo đảm xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, quy định tại khoản 1 và khoản 2 còn một số nội dung chưa rõ như: "sai sót trong giải quyết thủ tục hành chính" và việc "sửa đổi, bổ sung, đính chính sai sót…" là quy định chung nên sẽ dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau và khó áp dụng trong thực tiễn; vấn đề phát sinh thiệt hại và bồi thường thiệt hại do "sai sót trong giải quyết thủ tục hành chính" cũng chưa được đề cập đến… Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát thêm các quy định để bảo đảm tính chặt chẽ, hợp lý, khả thi và phù hợp với tình hình thực tiễn( Bộ Tư pháp).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

**4. Chương III. Dịch vụ công**

1. Nội dung quy định tại chương này rất chung chung không thể áp dụng được (Bộ Nội vụ).

*Về vấn đề này Ban soạn thảo xin giải trình như sau: quản lý dịch vụ công và cung ứng dịch vụ công là nội dung rất rộng, do đó chương 3 này chỉ quy định có tính nguyên tắc, quy định chung về quản lý, cung ứng dịch vụ công. Trên cơ sở đó các văn bản pháp luật sẽ quy định cụ thể để thực hiện.*

2. Pháp luật hiện hành trong các lĩnh vực chuyên ngành đã có các quy định liên quan đến dịch vụ công (Luật công chứng; Luật khám bệnh, chữa bệnh…) hoặc một số văn bản quy định riêng về dịch vụ công (Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các nghị định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong một số lĩnh vực; Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích…). Do đó, đề nghị Ban soạn thảo thuyết minh rõ các căn cứ, lý do thiết kế các quy định, nội dung về dịch vụ công trong dự thảo Luật, bảo đảm vừa giải quyết các vấn đề bất cập của hệ thống pháp luật (Bộ Tư pháp).

3. Đề nghị bổ sung thêm một khoản với nội dung như sau “hoàn thiện hệ thống thông tin trong quản lý nhà nước về dịch vụ công”. Chuyển khoản 5 về Điều 14 để quy định về chính sách của Nhà nước về dịch vụ công( Bộ Y tế).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***4. Điều 17. Chính sách của Nhà nước về dịch vụ công***

Tên điều không nên ghi là chính sách của nhà nước về dịch vụ công mà nên hóa thân thành các quy định của pháp luật( thể chế hóa thành các quy phạm pháp luật – Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt nam).

- Chuyển điều này về nội dung chương I thì hợp lý hơn( Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Khoản 3 liệt kê còn thiếu nhiều lĩnh vực, đề nghị chỉnh sửa lại cho chính xác( UBND tỉnh Nghệ An).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***5. Điều 18. Quản lý nhà nước về dịch vụ công***

Điểm b khoản 2 Không nên quy định vấn đề quy hoạch cung ứng dịch vụ công để tránh độc quyền, nên bỏ để tạo sự cạnh tranh phù hợp với kinh tế thị trường( Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt nam)

- Đề nghị rà soát lại khoản 4 điều này để tránh trùng lặp với khoản 1 Điều 33( UBND tỉnh Quảng Ninh).

- Điểm a khoản 2, đề nghị thay cụm từ “ tổ chức” bằng cụm từ “ đơn vị” để thống nhất với Luật viên chức hiện hành( UBND tỉnh Lâm Đồng).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***6. Điều 20. Trách nhiệm quản lý dịch vụ sự nghiệp công***

- Đề nghị bổ sung thêm một nguyên tắc sau: “ Trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính”( UBND tỉnh Đắc Lắc).

- Đề nghị rà soát lại điểm c khoản 2 để phù hợp với tiểu mục 2.2, Mục 2 Phần II Nghị quyết 19-NQ/TƯ ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 ( UBND tỉnh Đắc Nông).

- Điểm a khoản 2, đề nghị bổ sung cụm từ “..khắc phục chồng chéo và điểm c khoản 2, đề nghị bổ sung cụm từ “ Nếu thành lập mới đoen vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính” ”( UBND tỉnh Hưng Yên).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***7. Điều 22. Yêu cầu cung ứng dịch vụ hành chính công***

Khoản 2: đề nghị bổ sung cụm từ “…có thẩm quyền và chuyên môn theo quy định của pháp luật”( Thông tấn xã Việt nam).

Đề nghị chuyển khoản 3 Điều này sang Điều 23( UBND tỉnh Thanh Hóa).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***8. Điều 23. Cách thức cung ứng dịch vụ hành chính công***

Khoản 2 cần quy định cụ thể các nội dung và điều kiện được ủy quyền thực hiện cung ứng dịch vụ hành chính công( Bộ Xây dựng).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***9. Điều 24. Thẩm quyền cung ứng dịch vụ hành chính công***

Chỉ liệt kê tên các cơ quan là không có ý nghĩa nên quy định có tính nguyên tắc về thẩm quyền theo lĩnh vực, vùng hoặc khu vực thì việc thực hiện sẽ thuận lợi hơn (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt nam).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***10. Điều 25. Các mô hình tổ chức cung ứng dịch vụ hành chính công***

Kiến nghị sửa cụm từ: “ Một cửa quốc gia” thành: “ Cơ chế một cửa Quốc gia” hoặc “ Cổng thông tin một của Quốc gia” (Bộ Công thương).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

*11.* *Điều 26. Quyền, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ hành chính công*

- Khoản 3 Đề nghị bỏ cụm từ “ cho mượn” vì trái với khoản 2 Điều 34 Luật quản lý sử dụng tài sản công. Khoản 2 Điều 34 Luật quản lý sử dụng tài sản công ghi: “ không được cho mượn, sử dụng tài sản công vào mực đích cá nhân” (Bộ Tài chính).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***12. Điều 27. Yêu cầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công***

Diễn đạt điều này nên viết theo quy định tại Điều 9 nghị định số 16/2015/NĐ-CP (Bộ Y tế).

Khoản 5, 6 không nên dùng cụm từ “ khuyến khích”( Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt nam).

Khoản 5, 6 không phải là yêu cầu, đề nghị xem xét chỉnh sửa( UBND tỉnh Tuyên Quang).

Đề nghị gộp khoản 1, 2 thành một khoản (UBND tỉnh Hưng Yên).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

*13. Điều 28. Cách thức cung ứng dịch vụ sự nghiệp công*

- Khoản 5 quy định cách thức “ thuê , mua dịch vụ sự nghiệp công của các tổ chức, cá nhân khác”. Việc quy định như vậy là không đúng vì việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công gắn với thẩm quyền cụ thể của từng đơn vị, tổ chức. Do đó không có việc thuê mua dịch vụ từ đơn vị khác Bộ Tài chính.

- Khoản 3, Đề nghị quy định theo hướng: “..sau thời hạn quy định mà cơ quan quản lý nhà nước cấp trên không có ý kiến về Quy chế chi tiêu nội bộ thì được coi là đồng ý” (Bộ Ngoại giao).

- Không nên liệt kê mà dẫn chiếu đến Điều 23 là đủ (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam).

- Nên gộp khoản 2 ,3 thành một khoản về “ chuyển giao quyền” để thống nhất với Bộ Luật dân sự (Bộ Giáo dục và Đào tạo).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***14. Điều 30. Tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự***

- Chuyển nội dung của Điều này để ghép với quy định tại Điều 33 thì mới bảo đảm tính lôgic (UBND tỉnh Đắc Lắc).

- Khoản 4, đề nghị bổ sung cụm từ “ ..theo quy định của pháp luật” vào sau cụm từ “ …thuê hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ” ”( UBND tỉnh Hưng Yên).

- Đề nghị bỏ toàn bộ điều này vì nội dung này đã được quy định chi tiết tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ (UBND tỉnh Bắc Giang).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***15. Điều 31. Giá và phí dịch vụ công***

Đề nghị bỏ nội dung vì nội dung điều này đã được quy định tại Luật giá và các văn bản hướng dẫn thi hành như Nghị định 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 và Nghị định số 16/2015/ NĐ - CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ( Bộ Tài chính).

Đề nghị rà soát so với quy định của Luật giá năm 2012 và Luật Đấu thầu năm 2013, để bảo đảm sự thống nhất của hệ thống pháp luật( Bộ Thông tin Truền thông)

- Khoản 5 không phải là yêu cầu, đề nghị xem xét, chỉnh sửa (UBND tỉnh Tuyên Quang).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***16. Điều 32. Nghĩa vụ tài chính, quản lý tài sản công và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp công lập***

- Bỏ khoản 3 vì đã được quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP( Bộ Tài chính).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***17. Điều 33 và Điều 35***

Không nên quy định cứng: “..được trợ giá, trợ cấp, hỗ trợ phần chênh lệch giá ” mà cần diễn đạt lại theo hướng “..Nhà nước có chính sách tạo thuận lợi cho các tôt chức, cá nhân cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích”( Bộ Ngoại giao).

*Điều 34.**Yêu cầu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích*

Khoản 1 và 4 mâu thuẫn nhau( Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt nam).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***18. Điều 36. Thẩm quyền quyết định cách thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích***

Đề nghị bổ sung cụm từ “ ..việc thực hiện” trước cụm từ “ hành chính công”( UBND tỉnh Nghệ An).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

***19. Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích***

Nội dung khoản 1 trùng với Mục I chương III đề nghị chỉnh sửa lại cho phù hợp (UBND tỉnh Nghệ An).

*Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến này khi chỉnh lý dự thảo luật.*

**5.** **Chương IV. Trách nhiệm, mối quan hệ của cơ quan, tổ chức, cá nhân và xử lý vi phạm khi thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công**

1.Nên tách nội dung chương này thành 02 chương riêng, một chương quy định về mối quan hệ và một chương nói về trách nhiệm và xử lý vi phạm( Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).

*Trách nhiệm và mối quan hệ của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện hành chính công và dịch vụ công có mối quan hệ với nhau, hơn nữa đây không phải là nội dung trọng tâm của dự thảo luật, do đó Ban soạn thảo đề nghị giữ như dự thảo.*

2. Cần có một điều quy định về phân công, phân cấp khi thực hiện trách nhiệm (UBND tỉnh Nam Định).

*Như trên đã nêu, phạm vi điều chỉnh của Luật đã thu hẹp, do đó không nên bổ sung thêm một điều về phân công, phân cấp vào dự thảo luật này.*

3. Đề nghị cân nhắc nội dung quy định tại Điều 41. Mối quan hệ, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, cá nhân và Điều 42. Mối quan hệ, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước với doanh nghiệp vì chưa phù hợp (Bộ Tài nguyên và Môi trường).

***4.* *Điều 44. Xử lý vi phạm, bồi thường trong thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công.***

-Điểm b Khoản 2, đề nghị bổ sung cụm từ “ hoặc nghỉ việc” vào sau cụm từ “ buộc phải từ chức ” vì người vi phạm có thể là người có chức vụ hoặc không có chức vụ( Đài Tiếng nói Việt Nam).

- Quy định “..buộc phải từ chức” ở điểm b khoản 2 khi có các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, 6, 7 và 8 Điều 5 mâu thuẫn với quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Mặt khác chỉ người giữ chức vụ thì buộc phải từ chức, còn người không giữ chức vụ gì nhưng vi phạm thì từ chức thế nào? Đề nghị chính sửa để bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa các luật (UBND tỉnh Bắc Ninh, Quảng Ninh).

*Ban soạn thảo đã tiếp thu chỉnh lý trong dự thảo Luật ngày 28/7/2018 và sẽ tiếp tục nghiên chỉnh lý dự thảo luật thời gian tới.*

Trên đây là Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương về dự án Luật Hành chính công, Ban soạn thảo kính trình./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  *-* UBTVQH, CP;  - UBPL, VPQH, VPCP, BTP;  - TV BST, TBT;  - Vụ PL, TT, TV (VPQH);  - Lưu: HC, BSTDAHCC,  ePAS: 56162 |  | **TM. BAN SOẠN THẢO**  **TRƯỞNG BAN**  **Trần Thị Quốc Khánh** |

1. Ý kiến Bộ Ngoại giao, Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, UBND các địa phương: Quảng Ninh, Bắc Cạn, Vính Phúc, Bắc Ninh, Lào Cai, Cà Mau, Yên Bái, Lạng Sơn… [↑](#footnote-ref-1)